

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 232/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A

Trụ sở: Tổ dân phố số 1 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Địa chỉ liên hệ: Tổ dân phố số 2 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Bà Trần T A – Chức vụ: Tổng Giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: **Ông Nguyễn Vũ T K** (Văn bản ủy quyền số 360/QĐ-NHKL ngày 03/02/2023).

Bị đơn: Bà Phạm Thị K L; sinh năm 1976

HKTT: Tổ dân phố số 3 đường Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Bùi Thị P; sinh năm 1954

2. Chị Nguyễn T M; sinh năm 1995

Cùng trú tại: Thôn D, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Phạm Thị K L xác nhận tạm tính đến ngày 02/03/2023, bà L còn nợ Ngân hàng TMCP A tổng số tiền theo Hợp đồng tín dụng số 316/18/HĐTD/0800-7459 ngày 20/12/2018 tổng cộng là **1.277.681.359 đồng** (Một tỷ, hai trăm bảy

mười bảy triệu, sáu trăm tám mươi một nghìn, ba trăm năm mươi chín đồng), trong đó:

- Nợ gốc là: 876.436.165 đồng
- Nợ lãi trong hạn là: 328.596.279 đồng
- Nợ lãi quá hạn là: 26.420.765 đồng
- Nợ lãi chậm trả lãi là: 46.228.151 đồng

2. Về phương thức thanh toán: Bà Phạm Thị K L có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ cho Ngân hàng TMCP A theo lộ trình sau:

- Lần 1: Chậm nhất 30/04/2023 bà Phạm Thị K L thanh toán cho ngân hàng TMCP A số tiền: 20.000.000 đồng (trừ vào nợ gốc);
- Lần 2: Chậm nhất 30/05/2023 bà Phạm Thị K L thanh toán cho ngân hàng TMCP A số tiền: 20.000.000 đồng (trừ vào nợ gốc);
- Lần 3: Chậm nhất 30/06/2023 bà Phạm Thị K L thanh toán cho ngân hàng TMCP A số tiền: 20.000.000 đồng (trừ vào nợ gốc);
- Lần 4: Chậm nhất 30/07/2023 bà Phạm Thị K L thanh toán cho ngân hàng TMCP A số tiền: 20.000.000 đồng (trừ vào nợ gốc);
- Lần 5: Chậm nhất 30/08/2023 bà Phạm Thị K L thanh toán cho ngân hàng TMCP A số tiền: 20.000.000 đồng (trừ vào nợ gốc);
- Lần 6: Chậm nhất 30/09/2023 bà Phạm Thị K L phải tất toán toàn bộ khoản vay cho ngân hàng TMCP A.

3. Kể từ ngày 03/03/2023, bà Phạm Thị K L còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 316/18/HĐTD/0800-7459 ngày 20/12/2018 cho đến khi bà Phạm Thị K L thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

4. Trường hợp bà Phạm Thị K L vi phạm bất kỳ một kỳ thanh toán nào về thời hạn hoặc số tiền phải thanh toán thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ, cụ thể tài sản là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 63(1), tờ bản đồ số 05, diện tích 103,75 m², địa chỉ tại xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 925588, sổ vào sổ cấp GCN: 4394/2013/HĐTP/CH01544 do UBND huyện Thanh Trì cấp ngày 13/01/2014 đứng tên bà Phạm Thị K L (Theo Hợp đồng thế chấp công chứng số 002727/2018, quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐTHC ngày 20/12/2018 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Dũng, thành phố Hà Nội và đã đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 20/12/2018 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội huyện Thanh Trì);

5. Về án phí: Bà Phạm Thị K L chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 20.572.000đ (hai mươi triệu, năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng)

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.572.000đ (hai mươi triệu, năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0002520 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

III. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. *Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Thu Phương

